BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1122 /QĐ-BNN-BVTV	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật;

Căn cứ Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN ngày 01/11/2007 quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN ngày 06/10/2008 quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính thay thế (10 thủ tục hành chính bị thay thế), 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ và 02 thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Các thủ tục hành chính thay thế, bị thay thế và bị bãi bỏ có hiệu lực kể từ ngày Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT có hiệu lực.

Các thủ tục hành chính bị hủy bỏ có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Trang Thông tin của Bộ NN&PTNT(Trung tâm tin học và thống kê);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính (Vụ PC);
- Lưu: VT, BVTV (100).

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 478/ SY-UBND

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tư pháp;
- PVPNN, K10;
- Lưu: VT (04).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 21 tháng 4 năm 2015

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Thi

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ, BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1122/QĐ-BNN-BVTV ngày 07 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	B-BNN-215763-TT B-BNN-215791-TT	Cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	B-BNN-215774-TT B-BNN-215797-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	B-BNN-215877-TT B-BNN-005910-TT B-BNN-215898-TT	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	B-BNN-215730-TT B-BNN-005271-TT B-BNN-215736-TT	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
I.Thủ tục hành chính bị bãi bỏ					
1.	B-BNN-215779-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể xuất nhập khẩu	- Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2013. - Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2.	B-BNN-215721-TT	Cấp lại chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể xuất nhập khẩu	- Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2013. - Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
II.Thủ tục hành chính bị hủy bỏ					
1.	B-BNN-005268-TT	Cấp gia hạn Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể xuất - nhập khẩu	- Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2013. - Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT sửa đổi Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán	Nông nghiệp	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

			thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
I.Thủ tục hành chính bị bãi bỏ					
1.	B-BNN-215860-TT	Cấp Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	- Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2013. - Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật	Nông nghiệp	Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
2.	B-BNN-215731-TT	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	- Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2013. - Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật.	Nông nghiệp	Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
II.Thủ tục hành chính bị hủy bỏ					
1.	B-BNN-005853-TT	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề xông hơi khử trùng vật thể bảo quản nội địa	- Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2013. - Thông tư số 85/2011/TT-BNNPTNT sửa đổi Quyết định số 89/2007/QĐ-BNN quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật và Quyết định số 97/2008/QĐ-BNN quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Nông nghiệp	Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thủ tục hành chính cấp trung ương

Lĩnh vực Nông nghiệp

I. Cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

1.Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức đăng ký cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ cho Cục Bảo vệ thực vật;

- Bước 2: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Cục Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ và thông báo bằng văn bản kết quả thẩm định cho tổ chức đăng ký.

- Bước 3: Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Cục Bảo vệ thực vật tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hành nghề của tổ chức đăng ký và cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT.

Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Cục Bảo vệ thực vật

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đơn đề nghị theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT;

b) Bản thuyết minh về quy trình kỹ thuật, phương tiện, danh mục trang thiết bị xử lý đối với từng biện pháp, loại hình và quy mô đăng ký theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT;

c) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao chụp mang theo bản chính để đối chiếu Bằng tốt nghiệp trình độ từ đại học trở lên của người trực tiếp quản lý điều hành;

d) Bản chính Giấy khám sức khỏe của người trực tiếp quản lý điều hành do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp; Bản sao chụp giấy khám sức khỏe của người trực tiếp thực hiện xử lý vật thể;

đ) Danh sách người trực tiếp thực hiện xử lý vật thể đã được cấp Thẻ hành nghề;

e) Bản sao chụp Phương án phòng cháy chữa cháy được phê duyệt hoặc Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc giấy tờ chứng minh đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật; cam kết bảo

vệ môi trường đã được phê duyệt hoặc giấy tờ chứng minh đủ điều kiện về đảm bảo môi trường theo quy định của pháp luật;

g) Bản sao chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức đăng ký hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Bảo vệ thực vật

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (Có giá trị trong thời hạn 05 năm).

8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 (Mục II, Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Bản thuyết minh về quy trình kỹ thuật, phương tiện, danh mục trang thiết bị xử lý đối với từng biện pháp, loại hình và quy mô đăng ký.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* Cơ sở vật chất kỹ thuật

a) Có địa điểm xử lý vật thể, nhà xưởng, kho chứa, phương tiện phù hợp với quy mô, biện pháp và loại hình xử lý được quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;

b) Có đầy đủ trang thiết bị đối với từng biện pháp xử lý được quy định chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Có quy trình kỹ thuật đối với từng biện pháp xử lý theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc Tiêu chuẩn cơ sở do Cục Bảo vệ thực vật ban hành;

d) Có Phương án phòng cháy chữa cháy được phê duyệt hoặc Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc giấy tờ chứng minh đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật;

đ) Có cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt hoặc giấy tờ chứng minh đủ điều kiện về đảm bảo môi trường theo quy định của pháp luật.

* Về nhân lực

a) Người trực tiếp quản lý, điều hành của tổ chức hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (sau đây viết tắt là tổ chức hành nghề) phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên phù hợp với biện pháp xử lý; đảm bảo sức khỏe theo quy định;

b) Người trực tiếp thực hiện xử lý vật thể phải có Thẻ hành nghề do Cục Bảo vệ thực vật cấp.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật.

- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

II. Cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

Cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật trong các trường hợp có sự thay đổi về địa chỉ, phạm vi, quy mô hành nghề; hết hạn Giấy chứng nhận hành nghề

1.Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ cho Cục Bảo vệ thực vật;

- Bước 2: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Cục Bảo vệ thực vật thẩm định hồ sơ và thông báo bằng văn bản kết quả thẩm định cho tổ chức đăng ký.

- Bước 3: Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Cục Bảo vệ thực vật tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hành nghề của tổ chức đăng ký và cấp Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT.

Trường hợp không cấp lại phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Cục Bảo vệ thực vật

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đơn đề nghị cấp lại theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT;

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao chụp mang theo bản chính để đối chiếu Bằng tốt nghiệp trình độ từ đại học trở lên của người trực tiếp quản lý điều hành (trong trường hợp có thay đổi người trực tiếp quản lý, điều hành);

c) Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp của người trực tiếp quản lý, điều hành và những người trực tiếp thực hiện xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;

d) Danh sách người trực tiếp thực hiện xử lý đã được cấp Thẻ hành nghề tại thời điểm đề nghị;

đ) Bản thuyết minh về quy trình kỹ thuật, phương tiện, danh mục trang thiết bị hành nghề tại thời điểm đề nghị;

e) Bản sao chụp Phương án phòng cháy chữa cháy được phê duyệt hoặc Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc giấy tờ chứng minh đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật; cam kết bảo

vệ môi trường đã được phê duyệt hoặc giấy tờ chứng minh đủ điều kiện về đảm bảo môi trường theo quy định của pháp luật.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức đăng ký hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Bảo vệ thực vật.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 (Mục II, Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Bản thuyết minh về quy trình kỹ thuật, phương tiện và trang thiết bị hành nghề.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật trong các trường hợp có sự thay đổi về địa chỉ, phạm vi, quy mô hành nghề; hết hạn Giấy chứng nhận hành nghề.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật.

- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

Cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc đổi tên của tổ chức hành nghề

1.Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ cho Cục Bảo vệ thực vật;

- Bước 2: Căn cứ hồ sơ, Cục Bảo vệ thực vật cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật theo mẫu qui định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Cục Bảo vệ thực vật

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đơn đề nghị cấp lại theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT;

b) Bản chính Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật đã được cấp (trừ trường hợp bị mất);

c) Bản sao chụp giấy tờ chứng minh việc thay đổi tên của tổ chức hành nghề (đối với trường hợp thay đổi tên).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức đăng ký hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Bảo vệ thực vật

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 (Mục II, Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc đổi tên của tổ chức hành nghề.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật.

- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

III. Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

1.Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Người đề nghị cấp Thẻ hành nghề nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ cho Cục Bảo vệ thực vật;

- Bước 2: Cục Bảo vệ thực vật kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ ngay khi nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trong thời gian 01 ngày làm việc đối với hồ sơ gửi qua đường bưu điện.

- Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Cục Bảo vệ thực vật thực hiện việc cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật theo mẫu qui định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT.

Trường hợp không cấp phải có thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Cục Bảo vệ thực vật

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đơn đề nghị theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT;

b) Bản sao chụp Giấy chứng nhận đã qua tập huấn chuyên môn;

c) Bản chính Giấy khám sức khoẻ do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp;

d) Hai ảnh cỡ 2cm x 3cm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân đăng ký cấp thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Bảo vệ thực vật

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 (Mục II, Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Đã được tập huấn và kiểm tra chuyên môn theo nội dung chương trình được Cục Bảo vệ thực vật quy định.

- Đảm bảo sức khỏe theo quy định.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật.

- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

IV. Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

1.Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Người đề nghị cấp lại Thẻ hành nghề nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ cho Cục Bảo vệ thực vật;

- Bước 2: Cục Bảo vệ thực vật kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ ngay khi nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trong thời gian 01 ngày làm việc đối với hồ sơ gửi qua đường bưu điện.

- Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Cục Bảo vệ thực vật thực hiện việc cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật theo mẫu qui định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT.

Trường hợp không cấp phải có thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Cục Bảo vệ thực vật

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đơn đề nghị theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT;

b) Bản sao chụp Giấy chứng nhận đã qua tập huấn chuyên môn;

c) Bản chính Giấy khám sức khoẻ do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp;

d) Hai ảnh cỡ 2cm x 3cm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân đăng ký cấp thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Bảo vệ thực vật

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 (Mục II, Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ hành nghề được cấp lại trong các trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư số 05/2015/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận hành nghề xử lý kiểm dịch thực vật.

- Thông tư số 223/2012/TT-BTC ngày 24/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.